TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIUỘC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 758/2023/LĐ-ST
Ngày: 31-7-2023
V/v tranh chấp về tiền lương; tranh chấp về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Huy –Phó Phòng Lao động thương binh xã hội huyện Cần Giuộc;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Cương-Bí thư Đoàn thanh niên xã Phước Lại, huyện Cần Giuộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc *tham gia phiên tòa****:*** Bà Phan Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 407/2023/TLST-LĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc: "Tranh chấp về tiền lương; tranh chấp về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 764/2023/QĐXX-ST ngày 31 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bé B, sinh năm: 1988. Cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hải Đ, cư trú: Khu phố D, Phường C, thành phố T, tỉnh Long An. (văn bản ủy quyền ngày 05/5/2022) (vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H1 (viết tắt là Công ty TNHH một thành viên H1); Địa chỉ trụ sở: Lô C, Đường số A, KCN T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông L, C-H-Tổng giám đốc (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội huyện C; Địa chỉ trụ sở: Số C đường N, Khu phố D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hồng P-chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02/5/2022, và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn thông qua người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Hải Đ trình bày:

Nguyên đơn làm việc tại Công ty TNHH một thành viên H1 vào ngày 11/9/2017, có ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn; phụ lục hợp đồng ngày 01/01/202. Hai bên thỏa thuận mức lương cơ bản đóng bảo hiểm xã hội là 5.120.000đồng/tháng.

Trong quá trình làm việc, Công ty TNHH một thành viên H1 còn nợ lương của nguyên đơn từ tháng 6, 7 năm 2021 với tổng số tiền lương còn nợ là 5.086.878 đồng; Công ty TNHH một thành viên H1 cũng chưa đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ tháng 6 năm 2021 là 4.338.001 đồng;

Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH một thành viên H1 đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ tháng 6 năm 2021 với số tiền 4.338.001 đồng; và trả tiền lương vào tháng 6, 7 năm 2021 là 5.086.878 đồng; Hiện tại, nguyên đơn rút yêu cầu Công ty TNHH một thành viên H1 trả tiền nợ lương, yêu cầu Công ty TNHH một thành viên H1 trả tiền nợ bảo hiểm xã hội là 4.561.260 đồng, theo bảng tính ngày 22/5/2023.

Bị đơn Công ty TNHH một thành viên H1 đã được Tòa án tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các văn bản tố tụng khác hợp lệ, cũng như triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai, nhưng Công ty TNHH một thành viên H1 đều vắng mặt không có lý do. Công ty TNHH một thành viên H1 cũng không có văn bản gửi cho Tòa án thể hiện ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam huyện C trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Công ty TNHH một thành viên H1 chưa đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ tháng 6 năm 2021 cho nguyên đơn là 4.561.260 đồng theo bảng tính ngày 22/5/2023. Sau khi đơn vị nộp tiền thì ngoài số tiền nợ và lãi đã được chốt, cơ quan Bảo hiểm xã hội tính, thu tiền lãi chậm đóng bổ sung từ ngày chốt số tiền bảo hiểm xã hội phải đóng nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý vụ án cũng như giải quyết vụ án, Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ trình tự tố tụng được pháp luật quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan. Việc chấp hành pháp luật của các người tham gia tố tụng là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hợp đồng lao động, quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của nguyên đơn cùng bảng tính nợ ngày 22/5/2023 của Bảo hiểm xã hội huyện C cung cấp, có đủ cơ sở xác định Công ty TNHH một thành viên H1 đã vi phạm cam kết, chưa đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ tháng 6 năm 2021 cho nguyên đơn là 4.561.260 đồng nên buộc Công ty TNHH một thành viên H1 phải đóng cho nguyên đơn số tiền nêu trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Công ty TNHH một thành viên H1 trả tiền nợ lương từ tháng 6 năm 2021, tháng 7 năm 2021 là 5.086.878 đồng;

Công ty TNHH một thành viên H1 phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Căn cứ vào trụ sở của bị đơn và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32; khoản 1 các Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, B xin giải quyết vụ án vắng mặt; Công ty TNHH một thành viên H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai, nhưng đều vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự này.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút yêu cầu Công ty TNHH một thành viên H1 trả tiền nợ lương tháng 6, tháng 7/2021 với số tiền là 5.086.878

đồng; Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với yêu cầu thanh toán tiền lương của nguyên đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Nguyên đơn và Công ty TNHH một thành viên H1 thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn ngày 11/9/2017, phụ lục hợp đồng ngày 01/01/2021, chức danh là công nhân xưởng vụ- khâu may; mức lương chính là 4.600.000đồng/ tháng; Trợ cấp cấp bậc 20.000 VNĐ/tháng. Được trả lương vào các ngày mười (10) hàng tháng.

Về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:

Bảo hiểm xã hội: Người sử dụng lao động đóng 18% và người lao động đóng 8% (Theo số trích nộp cho cơ quan BHXH/tháng).

Bảo hiểm y tế: Người sử dụng lao động đóng 3% và người lao động đóng 1,5% (Theo số trích nộp cho cơ quan BHXH/tháng).

Bảo hiểm thất nghiệp: Người sử dụng lao động đóng 1% và người lao động đóng 1% (Theo số trích nộp cho cơ quan BHXH/tháng).

Thực hiện theo quy định trên, hàng tháng Công ty TNHH một thành viên H1 trích 10,5% từ lương tháng của người lao động, người sử dụng lao động đóng 22% trên mức tiền lương tháng của người lao động để đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

[2.2] Như vậy, quan hệ lao động giữa nguyên đơn và Công ty TNHH một thành viên H1 là hợp pháp và việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động theo quy định tại Điều 19, Điều 21, Điều 85 và Điều 86 Luật Bảo hiểm xã hội và Điều 43, Điều 44 Luật Việc làm năm 2013.

[2.3] Đại diện Công đoàn các khu công nghiệp tỉnh Long An và Ủy ban nhân dân huyện C, cùng các cơ quan liên quan đã mời đại diện Công ty TNHH một thành viên H1, thống nhất nội dung làm việc ngày 24/9/2021 về việc Công ty nợ tiền lương công nhân lao động thì ông Wu C1 –Hsiu cam kết sẽ trả 1/3 tiền lương tháng 6/2021 vào ngày 30/9/2021, đồng thời sẽ có lộ trình vụ thể để trả số tiền nợ lương còn lại và cam kết đóng bảo hiểm xã hội nhưng không thực hiện.

Phòng Lao động thương binh xã hội huyện C đã mời các bên liên quan để hòa giải viên lao động tiến hành hòa giải theo quy định nhưng Công ty TNHH một thành viên H1 không tham gia nên hòa giải không thành.

[2.4] Công ty TNHH một thành viên H1 đã vi phạm cam kết, chưa đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động,

bệnh nghề nghiệp từ tháng 6 năm 2021 cho nguyên đơn là 4.561.260 đồng theo bảng tính ngày 22/5/2023 mà Bảo hiểm xã hội Việt Nam huyện C cung cấp.

[2.5] Mặt khác, Công ty TNHH một thành viên H1 đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng có liên quan, nhưng Công ty TNHH một thành viên H1 không có ý kiến gửi đến Tòa để thể hiện ý kiến của mình qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Công ty TNHH một thành viên H1 đã từ bỏ quyền chứng minh của mình nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Kết hợp [2.2], [2.3], [2.4], [2.5], Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và được chấp nhận; buộc Công ty TNHH một thành viên H1 đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, số vào sổ Bảo hiểm xã hội 8015025517 do Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An cấp ngày 29/9/2015, số tiền 4.561.260 đồng.

[3.5] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí lao động sơ thẩm. Công ty TNHH một thành viên H1 phải chịu án phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32; khoản 1 các Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 227, Điều 244, Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Khoản 3 Điều 48, Điều 168 Bộ luật lao động;

Áp dụng Điều 19, Điều 21, Điều 85 và Điều 86 Luật Bảo hiểm xã hội và Điều 43, Điều 44 Luật Việc làm năm 2013.

Áp dụng Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bé B về việc yêu cầu Công ty TNHH một thành viên H1 trả tiền nợ lương từ tháng 6 năm 2021, tháng 7 năm 2021 là 5.086.878 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bé B đối với Công ty TNHH một thành viên H1 đóng bảo hiểm xã hội còn nợ.

Buộc Công ty TNHH một thành viên H1 đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp vào quỹ bảo hiểm xã hội của Bảo hiểm xã hội huyện C cho bà Nguyễn Thị Bé B, sổ Bảo hiểm xã hội 8015025517 do Bảo hiểm xã hội tỉnh L cấp ngày 29/9/2015, số tiền 4.561.260 đồng.

Công ty TNHH một thành viên H1 chịu lãi suất do chậm đóng bảo hiểm xã hội cho cơ quan bảo hiểm xã hội huyện C với mức lãi suất theo quy định pháp luật Bảo hiểm xã hội tương ứng với thời gian chậm đóng.

3. Về án phí: Buộc Công ty TNHH một thành viên H1 chịu án phí là 300.000 đồng.

4. Án sơ thẩm, đương sự vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hánh án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc H-Nguyễn Thị Kim C2 **Nguyễn Thị Thanh V**